

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 161/QĐ-ĐHVTT ngày 04 tháng 06 năm 2011  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Võ Trường Toản)

**Ngành học:** Công nghệ thông tin

**Mã ngành:** 119

**Thời gian đào tạo:** 4 năm

**Trình độ:** Đại học

**Hệ đào tạo:** Chính qui

**Đơn vị quản lý:** Khoa Công nghệ thông tin

STT	Tên học phần	Số ĐVHT			Học phần tiên quyết	Học kỳ thực hiện
		Tổng	LT	TH		
<b>I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</b>		<b>85</b>	<b>82</b>	<b>3</b>		
1	Anh văn 1	6	6			I
2	Anh văn 2	6	6		Anh văn 1	II
3	Anh văn 3	6	6		Anh văn 2	III
4	Anh văn 4	6	6		Anh văn 3	IV
5	Anh văn 5	6	6		Anh văn 4	V
6	Anh văn 6	6	6		Anh văn 5	VI
7	Anh văn ôn tập	4	4		Anh văn 6	VII
8	Đại số tuyến tính	4	4			III
9	Đường lối Cách mạng Đảng Cộng sản Việt Nam	5	5			III
10	Giáo dục quốc phòng*	11	6	5		II
11	Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình	2	2			III
12	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	7	7			I
13	Pháp luật đại cương	3	3			I
14	Thể dục 1*	2		2		I

15	Thẻ đục 2*	1		1		II
16	Thẻ đục 3*	1		1		III
17	Thẻ đục 4*	1		1		IV
18	Tin học đại cương	4	1	3		CCA
19	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	3			II
20	Văn bản lưu trữ	3	3			I
21	Vật lý 1	3	3			II
22	Vật lý 2	3	3		Vật lý 1	III
23	Vi tích phân 1	4	4			I
24	Vi tích phân 2	4	4		Vi tích phân 1	II
<b><u>II. KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH</u></b>		<b>43</b>	<b>28</b>	<b>15</b>		
1	Cấu trúc dữ liệu	5	3	2		III
2	Cơ sở dữ liệu căn bản	5	3	2		IV
3	Giải thuật	3	3			IV
4	Hệ điều hành	4	2	2		V
5	Kiến trúc máy tính và Hợp ngữ	5	3	2		IV
6	Lập trình căn bản	4	2	2		II
7	Lập trình hướng đối tượng với Java	4	1	3		IV
8	Mạng máy tính	5	3	2		VI
9	Toán rời rạc 1	3	3			IV
10	Toán rời rạc 2	2	2		Toán rời rạc 1	V
11	Xác suất thống kê	3	3			III
<b><u>III. KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH VÀ BỔ TRỢ</u></b>		<b>64</b>	<b>38-34</b>	<b>26-30</b>		
1	Giới thiệu hệ thống thông tin quản lý	2	2			VI
2	Kỹ năng giải quyết vấn đề và làm việc nhóm	2	2			III
3	Kỹ năng phỏng vấn xin việc	2	2			VIII
4	Lập trình truyền thông	4	1	3		VII

5	Lập trình Web	4	2	2	Web căn bản, Lập trình CB	V
6	Mã hóa dữ liệu	4	2	2		VI
7	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3	3			VI
8	Niên luận	3		3		VI
9	Phân tích thiết kế hệ thống	3	3			V
10	Phát triển phần mềm mã nguồn mở	3	1	2		V
11	Phương pháp nghiên cứu	2	2			V
12	Trí tuệ nhân tạo	3	3			VII
13	Trình biên dịch	4	4			VI
14	UML	3		3		VI
15	Web căn bản	4	2	2		IV
<b>Kiến thức chuyên ngành: Tùy điều kiện thực tế, Khoa CNTT sẽ chọn chuyên ngành cho từng khóa học</b>						
<b>Chuyên ngành Quản trị mạng</b>						
16	Bảo mật hệ thống mạng	4	2	2		VII
17	Lập trình cho mobile	4	1	3		VII
18	Quản trị mạng	3	1	2	Hệ điều hành, Mạng máy tính	VII
19	Thiết kế và cài đặt mạng	4	2	2		VII
20	Truyền thông không dây và băng thông rộng	3	3			VII
<b>Chuyên ngành phát triển Web</b>						
16	Bảo mật website	2	2			VII
17	Cài đặt và quản trị hệ thống web	3		3		VII
18	Lập trình cho mobile	4	1	3		VII
19	Phát triển ứng dụng nền web	3	1	2		VII
20	Phát triển web bằng OSS	3	1	2		VII
21	Thiết kế giao diện web	3		3		VII

<b>Chuyên ngành Công nghệ phần mềm</b>					
16	Giao diện người - máy	2	2		VII
17	Kỹ thuật lập trình	3	3		VII
18	Lập trình .NET	3		3	VII
19	Lập trình cho mobile	4	1	3	VII
20	Phân tích thiết kế hệ thống hướng đối tượng	3		3	VII
21	Quản lý dự án phần mềm	3	3		VII
<b><u>IV. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP</u></b>		<b>4</b>		<b>4</b>	<b>VIII</b>
<b><u>V. THI TỐT NGHIỆP VÀ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP</u></b>		<b>8</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>VIII</b>

*Ghi chú: Tổng khối lượng kiến thức quy định tại khung chương trình là 204 ĐVHT chưa kể nội dung GDTC và GDQP.  
(1 ĐVHT = 15 tiết)*